

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 15-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Duy Bản và Bà Trần Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Tâm – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Thái Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

TRƯƠNG KỲ TR, sinh năm 1995; Tại: Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn 4, xã M T, huyện T L, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1955; Tiền án: Tại bản án số 55/2019/HS-ST ngày 10/4/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 01 năm 6 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 03 năm 6 tháng tù; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2021; Tiền sự: Ngày 28/3/2022 bị Công an xã Măng Tô, huyện Tánh Linh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” mức phạt 1.500.000 đồng, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0032400/QĐ-XPHC (bị cáo chưa nộp phạt); Ngày 03/10/2022 bị Công an xã Măng Tô, huyện Tánh Linh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” mức phạt 2.000.000 đồng, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0032415/QĐ-XPHC (bị cáo chưa nộp phạt); Nhân thân: Tại bản án số 24/2013/HS-ST ngày 05/02/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng

án treo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án; Chấp hành xong thời gian thử thách ngày 05/6/2014; Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ tám trong gia đình; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/12/2022, đến ngày 14/12/2022 chuyển sang tạm giam; Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tánh Linh.

- *Bị hại*: Lê Thị Thùy Ng, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn 02, xã B R, huyện T L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt).

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Võ Văn H, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Thôn 02, xã B R, huyện T L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Nguyễn Quốc X, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn 2, xã B R, huyện T L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên TRƯƠNG KỶ TR nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. Ngày 08/12/2022, Tr lên mạng đặt mua 01 bộ đồ án gồm: (mũ đồ án và tay đồ án) phá khóa xe mô tô, xe máy. Chiều ngày 09/12/2022, Tr mang theo 01 bộ đồ án, bắt xe ô tô khách đi từ ngã ba Trị An, thuộc tỉnh Đồng Nai về nhà; khi đến Phòng khám đa khoa Bắc Ruộng, thuộc xã Bắc Ruộng, huyện Tánh Linh, Tr xuống xe, đi bộ về hướng xã Huy Khiêm, huyện Tánh Linh. Khi đến trước cửa hàng Hồng Ngọc, thuộc thôn 2, xã Bắc Ruộng, huyện Tánh Linh, Tr thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển số 86B7-152.80 (đứng tên chủ sở hữu là bà Lê Thị Thùy Ng) dựng trước nhà không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên. Tr lén lút đi đến chỗ để xe mô tô thấy có sẵn chìa khóa để ở ổ khóa xe mô tô nên quay đầu xe, nổ máy và điều khiển xe chạy về hướng xã Huy Khiêm. Lúc này bà Ng phát hiện, tri hô, rồi cùng chồng là ông Võ Văn H và một số người quen đuổi theo. Tr điều khiển xe mô tô biển số 86B7-152.80 chạy theo đường nhựa đi về hướng xã Gia An. Trên đường đuổi theo, bà Ng điện thoại báo cho Công an xã Bắc Ruộng biết việc bị mất trộm xe mô tô; Công an xã Bắc Ruộng phối hợp với Công an xã Gia An tổ chức chốt chặn. Tr điều khiển xe mô tô đến thôn 2, xã Gia An thì tự té xe. Tr bỏ xe chạy bộ xuống ruộng được khoảng 10m thì bị Cơ quan Công an bắt giữ, đưa về Công an xã Gia An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của Tr:

- 01 điện thoại hiệu SamSung màu vàng đồng, ở vị trí sim 2 có 01 thẻ sim số ký hiệu 8984048000387210108; 01 điện thoại Nokia màu trắng, ở vị trí sim 1 có 01 thẻ sim số: 0394668466, ở vị trí sim 2 có 01 thẻ sim số: 0337843873.

- 01 đoạn kim loại (mũi tua vít lục giác) có kích thước dài 4,2cm, có một đầu dẹp rộng 0,8cm có mũi nhọn.

- 01 xe mô tô biển số 86B7-152.80.

Riêng chiếc tay đoản, trong quá trình Tr bỏ chạy bộ đã làm rơi mất, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐDGTS ngày 14/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tánh Linh kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Sirius, màu đỏ - đen, biển số 86B7-152.80, giá trị định giá tại thời điểm thiệt hại ngày 09/12/2022 là 8.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã ra quyết định xử lý vật chứng: trả lại xe mô tô nhãn hiệu: Yamaha, biển số 86B7-152.80 cho bà Lê Thị Thùy Ng. Bà Lê Thị Thùy Ng cùng chồng là ông Võ Văn H yêu cầu bồi thường thiệt hại chi phí sửa chữa xe mô tô là 1.801.000 đồng. TRƯƠNG KỲ TR chưa bồi thường thiệt hại.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 điện thoại hiệu Samsung màu vàng đồng, ở vị trí sim 2 có 01 thẻ sim số ký hiệu 8984048000387210108; 01 điện thoại Nokia màu trắng, ở vị trí sim 1 có 01 thẻ sim số: 0394668466, ở vị trí sim 2 có 01 thẻ sim số: 0337843873; 01 đoạn kim loại (mũi tua vít lục giác) có kích thước dài 4,2cm, có một đầu dẹp rộng 0,8cm có mũi nhọn.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Thùy Ng cùng chồng là ông Võ Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại chi phí sửa chữa xe mô tô là 1.801.000 đồng. TRƯƠNG KỲ TR chưa bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKSBT-P1 ngày 31/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo TRƯƠNG KỲ TR về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại các khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Tại Quyết định phân công Viện kiểm sát cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự số 02/QĐ/VKSBT-P1 ngày 31/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã phân công Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử đối với vụ án.

Tại phiên tòa:

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh: Giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo TRƯƠNG KỲ TR về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo TRƯƠNG KỲ TR đã bị kết án về tội phạm xâm phạm quyền sở hữu về tài sản, chưa được xóa án tích mà lại

thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra TRƯỞNG KỲ TR thành khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo TRƯỞNG KỲ TR mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Lê Thị Thùy Ng số tiền 1.801.000 đồng là thiệt hại chi phí sửa chữa xe mô tô.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại 01 điện thoại hiệu Samsung màu vàng đồng, ở vị trí sim 2 có 01 thẻ sim số ký hiệu 8984048000387210108; 01 điện thoại Nokia màu trắng, ở vị trí sim 1 có 01 thẻ sim số: 0394668466, ở vị trí sim 2 có 01 thẻ sim số: 0337843873;

Đối với 01 đoạn kim loại (mũi tua vít lục giác) có kích thước dài 4,2cm, có một đầu dẹp rộng 0,8cm có mũi nhọn là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- *Ý kiến của bị cáo*: Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tánh Linh, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bình Thuận, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại là bà Lê Thị Thùy Ng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Võ Văn H, người làm chứng ông Nguyễn Quốc X được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt; Xét thấy, lời khai của những người này đã được thu thập đầy đủ, hợp pháp thể hiện tại hồ sơ vụ án; Việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến nội dung và bản chất của vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo TRƯƠNG KỲ TR khai nhận toàn bộ hành vi như Bản cáo trạng đã quy kết: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ trong vụ án, Bản kết luận định giá tài sản; phù hợp lời khai của những người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 18 giờ ngày 09/12/2022, tại cửa hàng Hồng Ngọc, thuộc thôn 02, xã Bắc Ruộng, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, TRƯƠNG KỲ TR đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu đỏ - đen, biển số 86B7-152.80 do bà Lê Thị Thùy Ng đứng tên chủ sở hữu trị giá tại thời điểm định giá là 8.000.000 đồng. Sau khi trộm cắp được chiếc xe, TRƯƠNG KỲ TR điều khiển xe bỏ chạy thì bị quần chúng nhân dân và lực lượng Công an truy đuổi, bắt quả tang.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện; Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương; Mặt khác, bị cáo đã có tiền án về tội phạm xâm phạm quyền sở hữu nhưng không rút ra bài học kinh nghiệm cho bản thân, không tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội mà trái lại vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, xét thấy cần thiết phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo TRƯƠNG KỲ TR đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, tài sản đã được thu hồi, tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại sửa chữa xe cho bị hại - Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo;

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường chi phí sửa chữa xe cho bị

hại số tiền 1.801.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bình Thuận đã trả lại xe mô tô biển số 86B7-152.80 cho chủ sở hữu là bà Lê Thị Thùy Ng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu vàng đồng, số model: SM-T500H/DS, FCC ID: A3LSMT500H, ở vị trí sim 2 có 01 thẻ sim số ký hiệu 8984048000387210108; 01 (một) điện thoại Nokia màu trắng, có model: TA-1030, code: 059X9Q5, Imeil: 358573087878314, Imei2: 358572085308316, ở vị trí sim 1 có 01 thẻ sim số: 0394668466, ở vị trí sim 2 có 01 thẻ sim số: 0337843873 là tài sản của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo;

- 01 (một) đoạn kim loại (mũi tua vít lục giác) có kích thước dài 4,2cm, có một đầu dẹp rộng 0,8cm có mũi nhọn là công cụ bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo TRƯƠNG KỲ TR phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136; Điều 260; Điều 290; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Tuyên bố: Bị cáo TRƯƠNG KỲ TR phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

2. Về hình phạt: Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt: TRƯƠNG KỲ TR 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 09/12/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 357 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo TRƯƠNG KỲ TR phải bồi thường cho bị hại Lê Thị Thùy Ng số tiền 1.801.000 đồng (*một triệu tám trăm lẻ một nghìn đồng*) là thiệt hại chi phí sửa chữa xe mô tô.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị cáo TRƯƠNG KỲ TR: 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu vàng đồng, số model: SM-T500H/DS, FCC ID: A3LSMT500H, ở vị trí sim 2 có 01 thẻ sim số ký hiệu 8984048000387210108; 01 (một) điện thoại Nokia màu trắng, có model: TA-1030, code: 059X9Q5, Imeil: 358573087878314, Imei2: 358572085308316, ở vị trí sim 1 có 01 thẻ sim số: 0394668466, ở vị trí sim 2 có 01 thẻ sim số: 0337843873;

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn kim loại (mũi tua vít lục giác) có kích thước dài 4,2cm, có một đầu dẹp rộng 0,8cm có mũi nhọn.

Tất cả các vật chứng trên hiện đang có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2023.

5. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo TRƯƠNG KỲ TR phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/5/2023). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- Cơ quan CSĐT - Công an Tánh Linh;
- Chi cục THADS huyện Tánh Linh;
- UBND xã Măng Tố, huyện Tánh Linh (thay thông báo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng (để tổng đạt);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Bình

